

Số: 15/2021/QĐST-DS

ĐT, ngày 08 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147; 157; khoản 1 Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2021/TLST-DSST ngày 22 tháng 6 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 31/8/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐT; Địa chỉ: Tháp B -35 Hàng Vôi - Quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội; Người đại diện pháp luật: Ông Phan Đức T, chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Ngọc B, theo Quyết định số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019; Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn Ch, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch MK theo Quyết định số 0261/QĐ-BIDV.TNQN ngày 26/5/2021.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G; Cùng địa chỉ: Tổ 1, khu Phố 2, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1/ Chấm dứt Hợp đồng tín dụng số 01/2018/7346473/HĐTD ngày 12/7/2018;  
2/ Về số tiền nợ: Tính đến hết ngày 31.8.2021 ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần ĐT số tiền 215.322.512 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười lăm triệu ba trăm hai mươi hai nghìn năm trăm mười hai đồng*); Trong đó: Tiền gốc là: 187.160.000đ (một trăm tám mươi bảy triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng), tiền lãi trong hạn là: 26.098.296đ (hai mươi sáu triệu không trăm chín mươi tám nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng), tiền lãi quá hạn là: 2.064.216đ (hai triệu không trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm mười sáu đồng).

3/ Về phương án trả nợ:

Đến hết ngày 31/10/2021, ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G phải trả hết toàn bộ số tiền 215.322.512 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười lăm triệu ba trăm hai mươi hai nghìn năm trăm mười hai đồng*); Trong đó: Tiền gốc là: 187.160.000đ (một trăm tám mươi bảy triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng); Tiền lãi trong hạn là: 26.098.296đ (hai mươi sáu triệu không trăm chín mươi tám nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng); Tiền lãi quá hạn là: 2.064.216đ (hai triệu không trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm mười sáu đồng).

4/ Kể từ ngày 01/9/2021 trở đi, ông D, bà G phải tiếp tục trả lãi Ngân hàng TMCP ĐT đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2018/7346473/HĐTD ngày 12/7/2018 cho đến khi ông D, bà G trả hết nợ.

5/ Trường hợp ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, thì Ngân hàng TMCP ĐT được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo: “Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 525657 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H 11221 do Ủy ban nhân dân huyện ĐT cấp ngày 28/5/2009 cho ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G, tại địa chỉ: Tổ 1, khu Phố 2, thị trấn MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh để thu hồi nợ.

6/ Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP ĐT.

7/ Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ hết 6.000.000đ (sáu triệu đồng): Ngân hàng TMCP ĐT tự nguyện chịu 3.000.000đ (ba triệu đồng); ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G phải chịu 3.000.000đ (ba triệu đồng). Ngân hàng TMCP ĐT đã nộp tạm ứng số tiền xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên. Do đó, ông D và bà G phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ĐT số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP ĐT có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G không trả số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

8/ Về án phí:

8.1 Ông Hoàng Văn D và bà Phạm Thị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 5.383.063 đồng, làm tròn 5.383.000đ (năm triệu ba trăm tám mươi ba nghìn đồng).

8.2 Trả lại Ngân hàng TMCP ĐT số tiền 5.202.000đ (năm triệu hai trăm linh hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000633, ngày 17/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã ĐT;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**THẨM PHÁN**  
***(đã ký)***

**Trần Thị Như Quỳnh**